

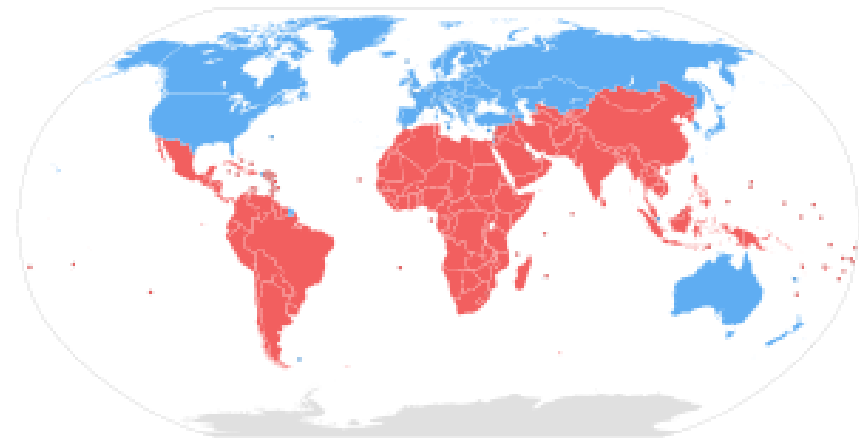
Fulbright University Việt Nam

Chính sách Phát triển 2019

Buổi (7): Cuộc thảo luận lớn – Chính sách vs. Vị trí địa lý
vs. Thể chế

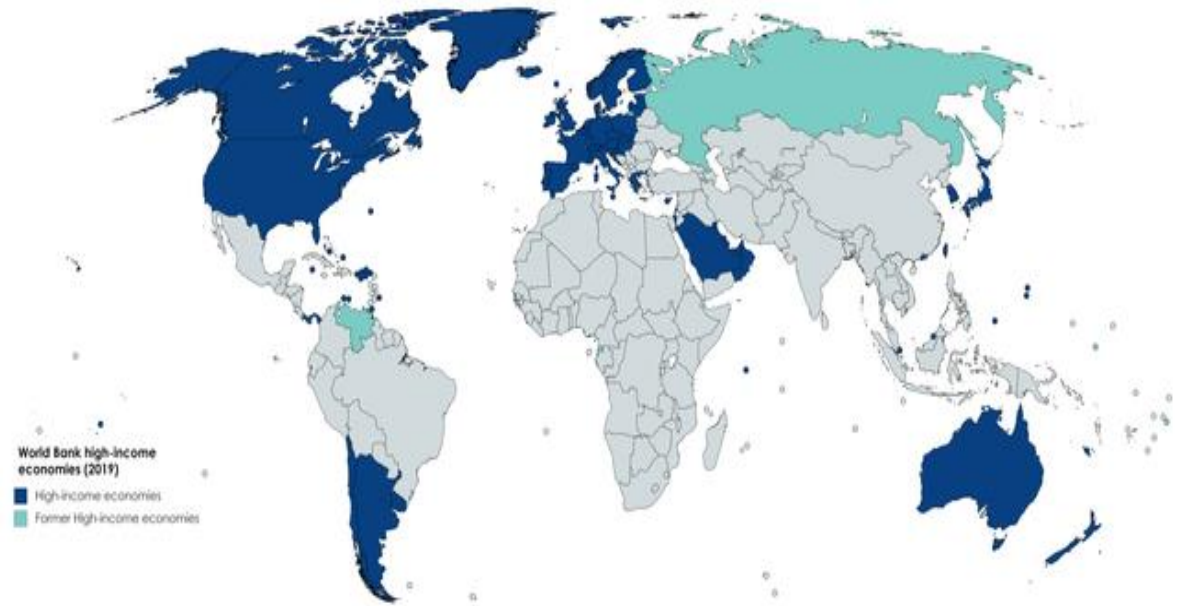
Nội dung buổi học

- Toàn cầu hóa thúc đẩy (hoặc cản trở) tăng trưởng kinh tế quốc gia?
- Hàm ý của khu vực hóa nền kinh tế?
- Vị trí địa lý của một quốc gia có quan trọng trong phát triển?
- Tăng trưởng dung hợp là gì?



Phân biệt Bắc-Nam

- Phân chia các nước theo trình độ phát triển (kinh tế-xã hội). Cụm từ “Thế giới thứ ba”.
- Phân chia nền kinh tế thế giới thành kinh tế “cốt lõi” và kinh tế “bên lề” – Những nền kinh tế cốt lõi nằm ở bán cầu Bắc (25% dân số thế giới) kiểm soát 80% thu nhập thế giới, 90% hoạt động sản xuất. Vì sao lại có sự phân chia này?
- Cơ cấu (trao đổi nguyên liệu thô và thành phẩm) – Thuyết phụ thuộc
- Thuyết di dân thế giới (chuyển giao công nghệ)
- Địa chính trị, văn hóa, v.v.



“Nước nghèo có dân trí thấp và công nghệ tụt hậu hoặc thiếu thốn máy móc” – nhưng *tại sao?*

Vị trí địa lý có quan trọng không?

- Có hay Không? (**sự thật**) Những khu vực có thu nhập cao hầu hết đều tập trung ở vùng có khí hậu ôn đới, 50% GDP thế giới được sản xuất bởi 15% dân số thế giới, 54% GDP thế giới được sản xuất bởi những nước chiếm 10% diện tích thế giới.
- Vị trí địa lý có quan trọng? **Có!** Vị trí địa lý giải thích khác biệt giữa các quốc gia trong mức độ giàu có.
- Thuyết vị trí địa lý – “vị trí địa lý, khí hậu và hệ sinh thái, địa điểm của một xã hội định hình công nghệ và động lực của cư dân trong xã hội.”
 - ✓ *Khí hậu – quyết định nỗ lực làm việc, động lực thậm chí năng suất*
 - ✓ *Vị trí địa lý – quyết định công nghệ mà xã hội đó sẽ phát triển đặc biệt là công nghệ trong nông nghiệp*
 - ✓ *Gánh nặng bệnh tật ở xứ nhiệt đới*

Bạn có đồng ý? Đâu là vấn đề trong giả thuyết này?

Toàn cầu hóa và tác động của toàn cầu hóa



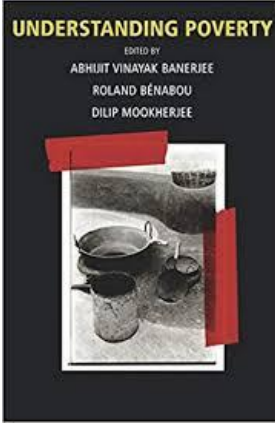
Joseph Stiglitz

- Câu hỏi: Toàn cầu hóa có lợi cho phát triển không (cụ thể, cho các nước đang phát triển?)
- Một số người nói **có** – nhìn vào nền kinh tế Trung Quốc (GDP tăng trưởng 10% trong 30 năm), Ấn Độ đang phát triển (tăng trưởng GDP gần đây hơn 8%)
- Các nước trên thế giới hội nhập gần gũi hơn – kết quả của chi phí thông tin liên lạc và giao thông vận tải thấp | Giảm những rào cản nhân tạo đối với dòng di chuyển của dịch vụ và hàng hóa, nhân lực, vốn, tri thức, v.v.
- Các nước đang phát triển hưởng lợi: a) tiếp cận với thị trường; b) tiếp cận với công nghệ
- Bạn có đồng ý? Vậy còn các nước châu Mỹ Latin thì sao (những học trò giỏi nhất của tự do hóa thương mại trong quá khứ, thu nhập giảm, tỉ lệ nghèo tăng) | Châu Phi (thu nhập giảm) | các nước CNXH cũ (thu nhập giảm, tỉ lệ nghèo tăng)

Thất bại

- Thế giới toàn cầu hóa có tốt hơn?
- Thương mại? (công bằng? Có lợi cho các nước đang phát triển?) – vd. Những nước châu Phi
- Chính sách Đồng thuận Washington có hiệu quả? – vd. Những nước châu Mỹ Latinh
- Môi trường ở những nước đang phát triển có được bảo vệ? – phát triển bền vững
- Tri thức toàn cầu có được chuyển giao đồng đều đến những nước đang phát triển
- Trách nhiệm giải quyết hiện tượng nóng lên toàn cầu có được phân chia công bằng?

Đói nghèo: Thuyết thể chế



- Hai lý thuyết đối lập cố gắng giải thích nguyên nhân cơ bản tạo ra khác biệt giữa các quốc gia trong mức độ giàu có (Banerjee & đtg.): *Vì sao một số nơi lại không có điều kiện thuận lợi hơn?*
- Chống lại thuyết về vị trí địa lý: Banerjee & đtg (2006) cho rằng “thể chế” là yếu tố quan trọng hơn. Thuyết về vị trí địa lý nhấn mạnh nguyên nhân tự nhiên.
- Thuyết thể chế cho rằng: “một số xã hội được tổ chức theo tôn chỉ pháp luật là thượng tôn, khuyến khích đầu tư vào mọi hoạt động có lợi, khuyến khích công dân tham gia rộng rãi vào đời sống chính trị và hỗ trợ những giao dịch thị trường.”



Tạo động lực đầu tư và tham gia vào đời sống kinh tế



Ngăn chặn tham nhũng và những hành vi thiếu công bằng



Công bằng dành cho những lĩnh vực chung trong xã hội

Thế chế tài sản tư hữu

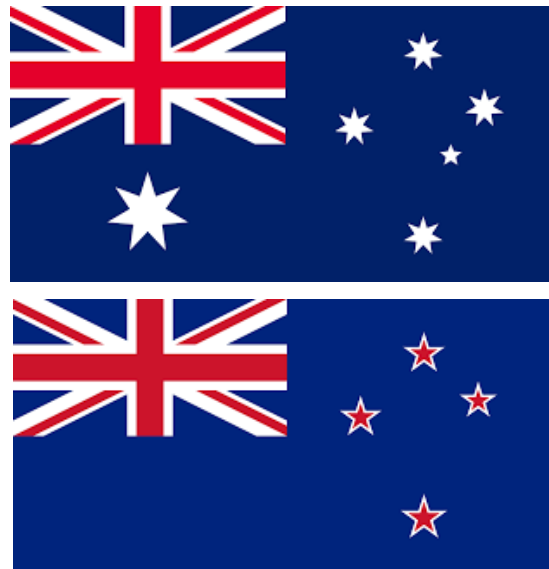
Tiếp tục...

- Nhà nghiên cứu đoạt giải Nobel, Douglas North cũng ủng hộ ‘thuyết thể chế’
- Không may là – thể chế tư hữu không tồn tại ở nhiều xã hội.
- Một (hoặc một vài) nhóm bòn rút nguồn lực và những nhóm còn lại bị thiệt hại (thể chế cưỡng đoạt - extractive institutions)



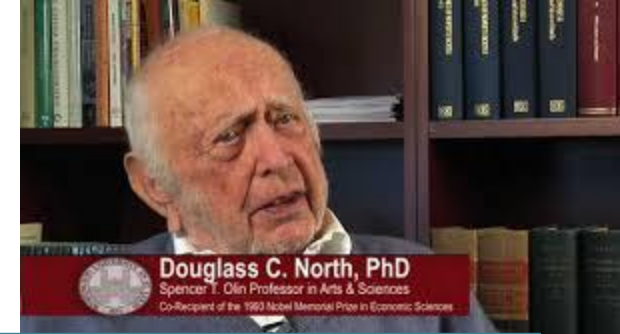
Thực dân Bỉ, Congo ở vùng Caribbean
-- nô lệ đồn điền

Châu Mỹ Latin
-- Lao động cưỡng ép

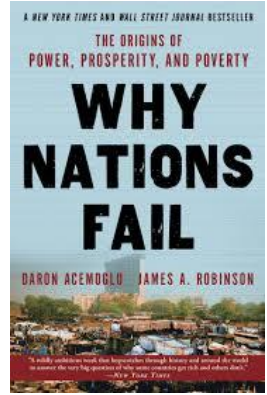


Những nhóm người châu Âu khác định cư ở Úc, NZ, Mỹ, v.v.

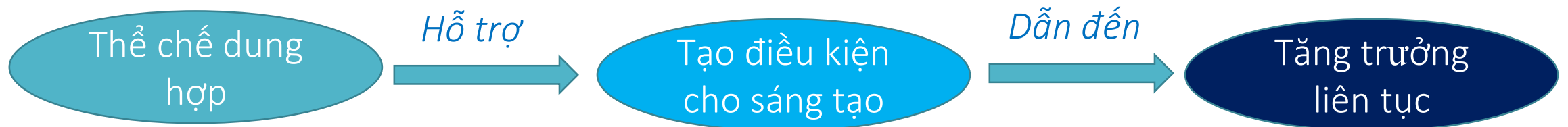
-- Đặt ra nhiều ràng buộc đối với giới tinh hoa và chính trị gia, v.v.



Thể chế bóc lột vs. Thể chế dung hợp

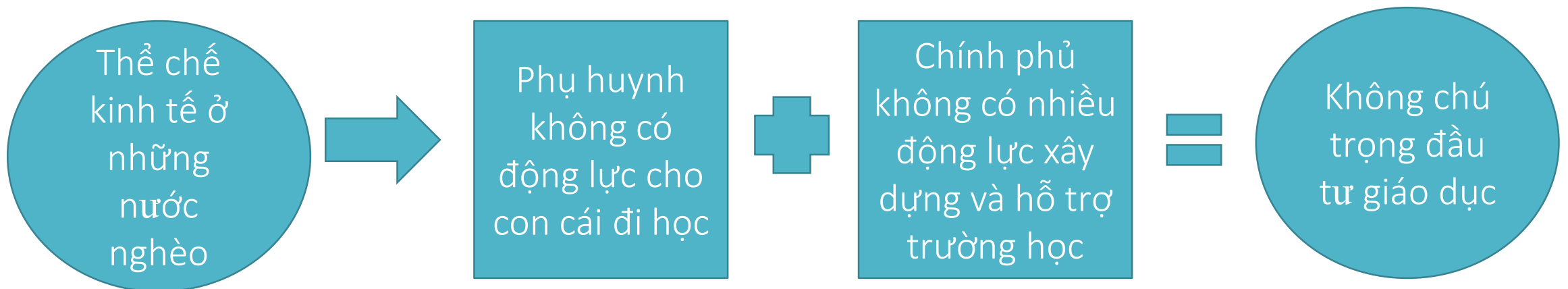


- Các nước có thành tựu kinh tế khác nhau vì khác biệt trong thể chế - nguyên tắc hoạt động của nền kinh tế và động cơ khuyến khích con người hành động.
- Trong vài năm qua, đồng thuận thế giới → kêu gọi cần “tăng trưởng dung hợp”
- Acemoglu và Robinson đặt ra giả thuyết rằng có hai loại thể chế: 1) thể chế cưỡng đoạt trong đó một nhóm nhỏ sẽ làm mọi cách để lợi dụng phần còn lại của dân số và 2) thể chế dung hợp trong đó nhiều người được tham gia vào quá trình quản trị.



Thế chế kinh tế dung hợp


- Tạo ra thị trường mang tính dung hợp – cho người dân quyền tự do theo đuổi những nghề nghiệp trong cuộc sống phù hợp với sở trường của họ và tạo ra một sân chơi bình đẳng tạo điều kiện cho người dân. (vd.) Bắc Hàn, Chế độ thực dân ở Peru & Bolivia.
- Công nghệ và Giáo dục – thế chế kinh tế dung hợp cũng lót đường cho động cơ tạo ra sự giàu có.



Chỉ số Phát triển Dung hợp

 Most inclusive advanced economies	Rank
Norway	1
Iceland	2
Luxembourg	3
Switzerland	4
Denmark	5
Sweden	6
Netherlands	7
Ireland	8
Australia	9
Austria	10

Source: Inclusive Development Index 2018, World Economic Forum

 Most inclusive emerging economies	Rank
Lithuania	1
Hungary	2
Azerbaijan	3
Latvia	4
Poland	5
Panama	6
Croatia	7
Uruguay	8
Chile	9
Romania	10

Source: Inclusive Development Index 2018, World Economic Forum

Tăng trưởng
và phát triển

Dung hợp

Công bằng
trong hội nhập

Việt Nam
có dung
hợp?

Câu hỏi về tăng trưởng dung hợp



- Việc phân loại thể chế cưỡng đoạt và thể chế dung hợp là hợp lý và có ích – nhưng giải thích tất cả các nước và lịch sử nhân loại bằng hai thể chế này là việc khó khăn.
- (vd.) Rome – thịnh vượng trong nhiều thế kỷ dưới thể chế bòn rút của đế chế La Mã
- Những ví dụ khác – Hàn Quốc, Đài Loan, Chile và Trung Quốc (kết quả kinh tế tốt)
- Nam Hàn vs. Bắc Hàn
- Bắc Italy vs. Nam Italy (Robert D. Putnam)
- Zimbabwe – chuyển từ thể chế thực dân bóc lột → thảm họa kinh tế sụp đổ

Đơn thuốc không dễ kê toa

- Acemoglu & Robinson – thể chế dung hợp về mặt chính trị (quyền lực tập trung ở mức độ nhất định vào tay trung ương và phân tán quyền lực chính trị) + thể chế dung hợp về mặt kinh tế ngăn cản sự trỗi dậy của những lợi ích cá nhân và hạn chế ‘sáng tạo phá hoại’ (hệ thống cũ bị thay thế bằng hệ thống mới).
- Hàm ý của thể chế cưỡng đoạt và thể chế dung hợp đối với Việt Nam? Nền tảng triết lý của thuyết <thể chế dung hợp>? Thảo luận.